

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày 26 -10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng;

Thẩm phán: Ông Cao Đức Chiến;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Khắc Anh;

Ông Chu Văn Mốt;

Ông Nguyễn Văn Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Viện - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung C, sinh ngày: 20/11/1969 tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở: Thôn Đ1, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung B (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; có vợ và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2018 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Văn Đ - Luật sư Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thu X (Phạm Thu H1), sinh ngày 07/01/1970, nơi cư trú: Thôn Đ1, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - là mẹ đẻ của bị hại Hoàng Văn H, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Văn M, sinh ngày 13/01/1988; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phan Văn S, có mặt.
2. Anh Hoàng Văn M1, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2006, Nguyễn Trung C lên cửa khẩu C1 thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thuê bốc vác. Từ năm 2008, Nguyễn Trung C có quan hệ với bà Phạm Thu X (tên gọi khác Phạm Thu H1). Năm 2010, Nguyễn Trung C chuyển đến nhà bà Phạm Thu X chung sống như vợ chồng và ở cùng với các con của bà Phạm Thu X, trong đó có anh Hoàng Văn H. Khoảng 07 giờ sáng ngày 02/4/2018, tại bãi xe T1 thuộc cửa khẩu C1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giữa Nguyễn Trung C và Hoàng Văn H xảy ra cãi vã liên quan đến việc Hoàng Văn H yêu cầu Nguyễn Trung C dọn đồ đạc cá nhân ra khỏi nhà để Hoàng Văn H mở cửa hàng sửa chữa xe máy. Nguyễn Trung C nói: *"Mày thích thì tao với mày cùng về chuyển ngay bây giờ"* rồi Nguyễn Trung C điều khiển xe mô tô về nhà bà Phạm Thu X trước. Hoàng Văn H được mọi người trong tổ bốc vác can ngăn dừng về nhà lúc này, Hoàng Văn H không về ngay nhưng được một lúc sau cũng điều khiển xe mô tô về theo sau Nguyễn Trung C.

Khi về đến nhà, Hoàng Văn H gọi điện, nhắn tin nhờ Phan Văn S là người cùng thôn đến để hộ Hoàng Văn H đánh Nguyễn Trung C nhưng Phan Văn S không đồng ý. Sau đó giữa Hoàng Văn H và Nguyễn Trung C to tiếng cãi nhau, Nguyễn Trung C thấy Hoàng Văn H tay phải cầm con dao bầu chọc tiết lợn để sát bụng, ngang hông đe dọa giết mình, Nguyễn Trung C lao vào, tay trái cầm chuôi dao, tay phải cầm vào cổ tay phải của Hoàng Văn H và giằng được con dao từ tay Hoàng Văn H. Hoàng Văn H không kịp đánh lại chống trả hay tác động lên người Nguyễn Trung C thì Nguyễn Trung C cầm dao đâm 01 nhát vào vùng ngực trái và 01 một nhát vào vùng bụng của Hoàng Văn H. Ngoài 02 nhát đâm trên, Nguyễn Trung C không nhớ còn đâm Hoàng Văn H nữa hay không, Nguyễn Trung C chỉ biết nhát đâm cuối cùng con dao vẫn cắm trên người Hoàng Văn H. Hoàng Văn H bỏ chạy ra ngoài, Nguyễn Trung C chạy đến lối vào nhà trên đứng nhìn thì thấy Hoàng Văn H chạy theo đường bê tông xuống nhà dưới, trèo qua bể nước và mái nhà tắm rồi nhảy xuống bãi đất giáp đường tàu. Khi Nguyễn Trung C quay vào nhà thì thấy con dao nhọn đâm vào Hoàng Văn H rơi trước cửa lối vào nhà trên. Sau đó Nguyễn Trung C đã cất giấu con dao rồi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 12K9-1508 về nhà em gái của mình ở thôn A1, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến 16 giờ ngày 02/4/2018 Nguyễn Trung C bị cơ quan chức năng bắt giữ khẩn cấp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 55/2018/TT ngày 28/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Hoàng Văn H chết do suy tuần

hoàn, suy hô hấp cấp do mất máu cấp, rối loạn thông khí hậu quả của vết thương thấu ngực, thấu bụng, rách phổi, thấu tim, thủng cơ hoành, thấu gan do vật sắc nhọn gây ra.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-P1 ngày 16/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung C về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố, gia đình bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thu X xác nhận diễn biến dẫn đến mâu thuẫn giữa bị cáo và Hoàng Văn H, bà Phạm Thu X không được chứng kiến, sau khi vụ án xảy ra bà Phạm Thu X cũng thông cảm với hoàn cảnh của gia đình bị cáo rất khó khăn nên tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung C và đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn H là bà Phạm Thu X đã thỏa thuận được về việc bồi thường thiệt hại. Cụ thể bị cáo Nguyễn Trung C sẽ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 45.000.000 đồng tiền mai táng phí, ngoài ra bà Phạm Thu X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Bà Phạm Thu X xác nhận gia đình bị cáo đã đưa 30.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn M là chủ xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1508 có ý kiến xin lại chiếc xe. Vì đây là xe của anh mua để sử dụng, bị cáo (bố vợ của anh) mượn để đi lên Lạng Sơn nên anh cho mượn.

Người làm chứng anh Phan Văn S thừa nhận vào sáng xảy ra vụ án anh nhận được cuộc gọi của Hoàng Văn H với nội dung rủ anh lên nhà Hoàng Văn H để hộ Hoàng Văn H đánh dần mặt bị cáo Nguyễn Trung C, nhưng anh không lên. Sau khi nghe điện thoại được khoảng 30 phút thì anh thấy người trong làng nói có án mạng xảy ra và nạn nhân là anh Hoàng Văn H.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Trung C từ 15 đến 16 năm tù; về trách nhiệm dân sự tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo thỏa thuận được mức bồi thường và các khoản bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự công nhận sự thỏa thuận của các bên về nội dung này.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 chiếc áo phông dài tay, 01 chiếc túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu nâu. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung C 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trung C. Trả lại cho anh Hoàng Văn M 01 đăng ký xe mô tô và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave. Bị cáo Nguyễn Trung C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với căn cứ buộc tội và tội danh, tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo tại phiên tòa. Không đồng ý áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Vì bị cáo sống cùng gia đình Hoàng Văn H từ rất nhiều năm và có quan hệ tình cảm với mẹ của Hoàng Văn H, bị cáo không có ý định giết Hoàng Văn H, chỉ vì Hoàng Văn H có thái độ hỗn với bị cáo và có ý định đánh bị cáo trước, thể hiện qua việc Hoàng Văn H đã gọi điện cho Phan Văn S là bạn của Hoàng Văn H lên hỗ trợ đánh bị cáo. Xét về tương quan lực lượng thì Hoàng Văn H trẻ tuổi hơn và có sức khỏe hơn, Hoàng Văn H có sự chuẩn bị về vũ khí là dao, gọi người lên giúp sức. Bị cáo bị động trước hành vi của Hoàng Văn H, sự việc xảy ra quá nhanh làm bị cáo không kịp lựa chọn, Hoàng Văn H cũng có lỗi một phần. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xem xét áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung hình phạt của khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự, cụ thể xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù. Về phần dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại các Điều 37, Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự, ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ cho người tham gia tố tụng. Người bào chữa cho bị cáo chấp hành và thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của người bào chữa theo quy định tại các Điều 73, Điều 74 Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại của bị cáo về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong việc thực hiện các hành vi tố tụng và việc ban hành các quyết định tố tụng. Vì vậy, có căn cứ xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa là hợp pháp, đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo Nguyễn Trung C tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định pháp y và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó có đủ căn cứ xác định khoảng 08 giờ ngày 02/4/2018, tại nhà của bà Phạm Thu X giữa bị cáo Nguyễn Trung C và anh Hoàng Văn H là con trai của bà Phạm Thu X đã xảy ra to tiếng cãi chửi nhau. Khi thấy Hoàng Văn H tay phải cầm con dao bầu chọc tiết lợn có lời nói đe dọa giết mình, nhưng thực tế

Hoàng Văn H chưa có hành động tấn công bị cáo thì bị cáo Nguyễn Trung C đã xông về phía Hoàng Văn H giằng và tước được con dao trên tay anh Hoàng Văn H, sau khi tước được dao lúc đó sự đe dọa và mức độ nguy hiểm từ phía Hoàng Văn H đối với bị cáo đã không nguy hiểm như khi Hoàng Văn H có vũ khí trong tay, Hoàng Văn H cũng chỉ có một mình không người hỗ trợ, mức độ tương quan lực lượng như nhau, bị cáo có độ tuổi cha chú khi đó có thể lựa chọn biện pháp xử lý khác, nhưng bị cáo đã không lựa chọn mà ngay tức thì dùng con dao trên đâm liên tiếp vào vùng ngực, bụng và tay của anh Hoàng Văn H. Hậu quả dẫn đến anh Hoàng Văn H tử vong. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội giết người theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng tội không oan. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng trong vụ án này bị hại có lỗi và đề nghị xem xét áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo là không có cơ sở.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung C là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Trung C là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ngoài tình tiết định khung hình phạt, bị cáo Nguyễn Trung C không có tình tiết tăng nặng nào khác. Về tình tiết giảm nhẹ sau khi vụ án xảy ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nhưng qua người bào chữa, bị cáo đã nhờ gia đình khắc phục hậu quả phần nào cho gia đình bị hại với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), nên ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ (khắc phục hậu quả) quy định tại điểm b, (thành khẩn khai báo) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ.

[7] Với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đã có của bị cáo Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị có phần nghiêm khắc. Do đó Hội đồng xét xử sẽ ấn định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[8] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về hình phạt, thấy bị cáo tuy có hai tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Nhưng như đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất côn đồ, nên không có cơ sở áp dụng hình phạt tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015, do đó không có căn cứ chấp nhận đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới khung hình phạt của khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015.

[9] Về dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền chi phí mai táng là 45.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý

với mức bồi thường mà đại diện hợp pháp của bị hại đưa ra. Việc thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần công nhận sự thỏa thuận trên.

[10] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao bị cáo sử dụng để gây án, 01 chiếc áo phông dài tay, 01 chiếc túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu nâu do không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trung C, một giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12K9-1508 mang tên Long Thị D và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave tại phiên tòa xác định là của anh Hoàng Văn M mua với chị Long Thị D do bị cáo mượn để đi lại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo và anh Hoàng Văn M. Nhận định về xử lý vật chứng phù hợp với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[11] Bị cáo Nguyễn Trung C bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Trung C phải chịu 5% tiền án phí dân sự sơ thẩm theo giá ngạch đối với số tiền 15.000.000 đồng mà bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung C phạm tội "Giết người".
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung C 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2018.
3. Về dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 585; 591; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Phạm Thu X và bị cáo Nguyễn Trung C về khoản bồi thường và mức bồi thường, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Trung C phải bồi thường cho bà Phạm Thu X 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) tiền mai táng phí. Xác nhận bị cáo Nguyễn Trung C đã bồi thường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), bị cáo Nguyễn Trung C còn phải bồi thường tiếp cho bà Phạm Thu X số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Khi Bản án có hiệu lực pháp luật, bà Phạm Thu X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi xuất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nếu không thỏa thuận được thì mức lãi xuất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) con dao nhọn một lưỡi sắc có tổng chiều dài 31,2cm, lưỡi dao dài 20,5cm, chỗ rộng nhất dài 06cm, chuôi gỗ hình trụ đường kính 03cm.
- + 01 (một) chiếc áo phông dài tay có cổ màu tím than.
- + 01 (một) chiếc túi nilon màu trắng.
- + 01 (một) mảnh giấy màu nâu hình dạng tương tự vỏ bọc lưỡi dao nhọn.

4.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung C: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 125424810 mang tên Nguyễn Trung C do Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/12/2007.

4.3. Trả lại cho anh Hoàng Văn M:

+ 01 (một) đăng ký xe mô tô số 014556 mang tên Long Thị D, địa chỉ Bản H1, P1, V1, Lạng Sơn, biển kiểm soát 12K9 - 1508 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/11/2010.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12K9 - 1508 dán nhãn hiệu Honda Wave, xe đã qua sử dụng màu sơn đỏ đen, số máy 52FMHP011087, số khung HEUM8X011087 kèm theo 01 (một) chìa khóa xe.

(Các vật chứng trên hiện lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2018 giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2018)/.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Tòa hình sự; HCTP;
- KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hồng

